

Để công tác xây dựng Đảng luôn luôn gắn chặt với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị

Khánh vân

Bí thư huyện ủy Đại Từ

Trong những năm gần đây, phong trào thi đua sản xuất chống Mỹ, cứu nước của nhân dân huyện Đại Từ đã có những chuyển biến tốt, song phát triển chưa đều, chưa vững chắc và chưa toàn diện. Ví dụ: phương hướng sản xuất tuy đã được xác định, nhưng mới chỉ chú trọng cây lúa và cũng không phải là các nơi trong huyện đều đẩy mạnh khâu thâm canh lúa. Tỷ lệ diện tích ruộng đất trồng màu và cây công nghiệp còn rất thấp. Nạn phá rừng xảy ra khá nghiêm trọng. Tình hình xã viên để lại nhiều ruộng đất, chiếm ruộng đất công làm của riêng còn phổ biến. Bảy xã miền núi của huyện vẫn còn trong tình trạng yếu kém, chưa vươn lên được ...

Thời gian đó, bên cạnh mặt tích cực là chính, đảng bộ chúng tôi, nhất là các tổ chức cơ sở đảng, hãy còn nhiều biểu hiện tiêu cực cản trở việc khắc phục những mặt yếu nói trên, cản trở phong trào cách mạng sôi nổi của quần chúng. Không ít cán bộ, đảng viên chưa phát huy được tác dụng gương mẫu trong lao động sản xuất và chấp hành chính sách của Đảng, tự tư lợi, tham ô, lãng phí của công, thu vén làm giàu riêng cho gia đình, bảo thủ, ngại khó trong việc xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật cho hợp tác xã, đưa khoa học, kỹ thuật vào sản xuất; vi phạm quyền làm chủ tập thể của quần chúng, thiếu tự tin ở quần chúng, quan liêu, hống hách, xa rời quần chúng ...

Tình trạng trên đây diễn ra một cách phổ biến, không phải chỉ ở những nơi yếu kém mà cả ở những nơi có phong trào quần chúng tương đối khá. Đó là chưa kể một số cán bộ, đảng viên còn chạy theo các tục lệ lạc hậu, mê tín dị đoan.

Đảng bộ chúng tôi nhận thấy được tình hình đó, nhưng chưa phân tích được nguyên nhân, nên chưa đề ra được chủ trương, biện pháp đúng đắn giải quyết vấn đề một cách căn bản.

Qua đợt động viên chính trị “Tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược” đầu năm 1968, được sự bồi dưỡng và giúp đỡ của cấp trên, tập thể Huyện ủy chúng tôi đã đánh giá lại phong trào quần chúng trong huyện và đặc biệt đi sâu kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo chung của Huyện ủy cũng như ưu điểm, khuyết điểm, mặt mạnh, mặt yếu của từng huyện ủy viên. Qua phê bình, tự phê bình với tinh thần dân chủ, cởi mở, thẳng thắn, chân tình và nghiêm túc, ngoài việc nêu đầy đủ những ưu điểm để phát huy, chúng tôi đã tập trung phân tích những thiếu sót của mình. Thiếu sót lớn nhất của Huyện ủy cũng như của toàn đảng bộ Đại Từ là tư tưởng hữu khuynh, trước hết là hữu khuynh trong việc chỉ đạo công tác xây dựng Đảng. Tư tưởng đó biểu hiện ở chỗ; đối với những cán bộ, đảng viên phạm sai lầm khuyết điểm, không tích cực giáo dục, đấu tranh và uốn nắn kịp thời, sợ họ bất mãn, nhất là sợ ảnh hưởng không tốt đến đoàn kết dân tộc. Do đó, những hiện tượng tiêu cực không những không giảm đi, mà còn có chiều hướng phát triển. Điều đó, trong thực tế, chẳng những gây trở ngại cho việc hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ chính trị, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, mà còn gây nên tình trạng mất đoàn kết trong nhiều tổ chức cơ sở đảng, đồng thời cũng ảnh hưởng không tốt tới mối quan hệ sẵn có giữa các tổ chức, cán bộ, đảng viên của Đảng với quần chúng.

Để khắc phục các thiếu sót trên đây, để phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên và phát huy khí thế cách mạng của quần chúng nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất và chiến đấu, lúc đó, Huyện ủy chúng tôi chủ trương: thông qua đợt sinh hoạt chính trị lần này, trên cơ sở quán triệt tình hình và nhiệm vụ mới, cán bộ, đảng viên phải

phê bình và tự phê bình sâu sắc trong Đảng, sau đó tự phê bình trước quần chúng và lấy ý kiến của quần chúng phê bình cán bộ, đảng viên. Cán bộ, đảng viên tập trung kiểm điểm về tinh thần gương mẫu lao động sản xuất, chấp hành đường lối, chính sách của Đảng, về quan hệ với quần chúng ...

Đợt phê bình và tự phê bình này được chỉ đạo khá chặt chẽ và cụ thể. Từng huyện ủy viên được phân công xuống cấp cơ sở giúp các chi bộ, đảng bộ cơ sở quán triệt tình hình và nhiệm vụ chung của cả nước, của miền Bắc, đánh giá chỗ mạnh, chỗ yếu của phong trào từng nơi, đi sâu phân tích tại sao mình có nhiều thuận lợi hơn đồng bào, đồng chí ở miền Nam mà phong trào lại không lên, lên chậm, hay dậm chân tại chỗ. Trên cơ sở đánh giá đúng phong trào chung của từng cơ sở, cán bộ, đảng viên đi sâu kiểm điểm cá nhân. Trong kiểm điểm cá nhân, chúng tôi chú trọng giúp các đồng chí ở cơ sở nâng cao nhận thức về đường lối, chính sách, về tính chất của Đảng, vai trò của đảng viên ... Đi đôi với việc phát huy truyền thống, thành tích chúng tôi phê phán đúng mức các thiếu sót của cán bộ, đảng viên. Từ các ưu điểm và thiếu sót cụ thể, chúng tôi giúp đỡ cán bộ, đảng viên phân tích nâng lên lập trường, quan điểm của giai cấp công nhân và đường lối, chính sách của Đảng, giúp cho họ phân biệt được rõ ràng đúng, sai trong mỗi việc làm của mình. Việc kiểm điểm nói trên được tiến hành từ các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của cơ sở đến đảng viên, từ trong Đảng ra ngoài quần chúng. Các chi bộ cũng bồi dưỡng cho quần chúng thấy rõ vai trò, vị trí, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và quan hệ giữa quần chúng với đảng viên, nhằm động viên họ tích cực góp ý kiến phê bình cán bộ, đảng viên. Các nơi vừa học tập phê bình và tự phê bình, vừa đẩy mạnh sản xuất, công tác ... Lúc bấy giờ toàn huyện đang phải hoàn thành tốt việc cấy lúa chiêm, vì lúa chiêm bị chết rét, nhiều người đã bi quan. Để có kinh nghiệm chỉ đạo chung, Huyện ủy

chúng tôi phân công ba ủy viên thường vụ trực tiếp chỉ đạo ba xã thuộc ba loại cơ sở khá, trung bình và kém. Tôi được phân công về một xã kém ở miền núi.

Lúc đầu, trong đảng bộ chúng tôi có một số đồng chí chưa tán thành chủ trương cán bộ, đảng viên phê bình và tự phê bình, nhất là tự phê bình trước quần chúng. Những đồng chí đó sợ làm như vậy “vi phạm nguyên tắc của Đảng” và cho rằng trong đợt học tập động viên chính trị ngày chỉ nên kiểm điểm “nhẹ nhàng”, động viên tinh thần phấn khởi của đảng viên và quần chúng. Hoặc sợ gây nên căng thẳng, thành kiến lẫn nhau trong Đảng, thành kiến giữa đảng viên với quần chúng các dân tộc khác nhau.

Để giải quyết những băn khoăn đó, xây dựng sự nhất trí trong đảng bộ, chúng tôi đã trao đổi, giúp nhau nắm được tình hình các nghị quyết của Trung ương Đảng, của Khu vực, Tỉnh ủy và kinh nghiệm tiến hành của các đảng bộ bạn về vấn đề này. Đồng thời, cùng nhau khẳng định: cán bộ, đảng viên và quần chúng trong huyện rất tốt. Trừ một số rất ít phần tử rất xấu (số này không cho đến dự phê bình đảng viên), hầu hết quần chúng ở Đại Từ vốn là những người nghèo đói ở các nơi mới tập trung về đây làm ăn từ trước cách mạng tháng Tám. Quần chúng lao động các dân tộc ít người ở đây rất trung thành với cam, với Đảng, họ tha thiết được xây dựng Đảng ngày càng vững mạnh. Họ là những người đồng chí Đảng giải phóng, mang lại quyền lợi, nên không khi nào họ lại đả kích cán bộ, đảng viên và các tổ chức của Đảng. Tổ chức, hướng dẫn quần chúng phê bình không phải là để “bêu xấu” đảng viên mà nhằm giúp đảng viên tiến bộ hơn lên, và củng cố lòng tin của quần chúng đối với Đảng, trực tiếp là đối với các tổ chức cơ sở đảng, với cán bộ, đảng viên. Qua thảo luận và phân tích, xây dựng được sự nhất trí trong toàn đảng bộ về việc thực hiện chủ trương phê bình và tự phê bình nói trên.

Tiếp đó, Huyện ủy chúng tôi lại chỉ đạo các tổ chức cơ sở hướng dẫn quần chúng tiến hành “Bình công, báo công”, bình bầu lao động tiên tiến và chiến sĩ thi đua, nhằm liên tiếp động viên khí thế cách mạng của cán bộ, đảng viên và quần chúng. Qua đó, các tổ chức cơ sở đảng và quần chúng đã thấy rõ những cán bộ, đảng viên tốt để chuẩn bị giới thiệu vào các cấp ủy đảng cũng như thấy rõ những người ưu tú ngoài Đảng, nhất là những phụ nữ và thanh niên tốt, có đủ điều kiện để giới thiệu vào Đảng.

Sang bước hai của đợt động viên chính trị, Huyện ủy chúng tôi chỉ đạo các cơ sở đảng sinh hoạt với chủ đề “ba ôn, bốn kiểm, năm đảng”. Đợt sinh hoạt này giúp đảng viên và quần chúng nhớ lại những nỗi khổ cực dưới chế độ cũ trước đây để càng thấm thía hơn công ơn của cách mạng, của Đảng và Bác Hồ đối với mình, thấm nhuần sâu sắc lời dạy của Hồ Chủ Tịch “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” để càng căm thù đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai; đồng thời, ôn lại thành tích của địa phương, của hợp tác xã mình để tăng thêm phần khởi, tự hào, tin tưởng và quyết tâm vươn lên. Đi đôi với việc nâng cao tình cảm cách mạng, bồi dưỡng đảng viên về đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước (đường lối chống Mỹ cứu nước, đường lối phát triển nông nghiệp, nhiệm vụ của tổ chức cơ sở đảng và nhiệm vụ của đảng viên) để họ tự giác chấp hành và vận động quần chúng chấp hành. Trên cơ sở đó, từng cán bộ, đảng viên kiểm điểm xem tại sao mình chưa làm được hoặc còn có thiếu sót rồi đăng ký mức phấn đấu cụ thể trên các mặt: đóng góp công, phân bón cho hợp tác xã, bán lương thực, thực phẩm và nông sản nghĩa vụ cho Nhà nước; tham gia chiến đấu và phục vụ chiến đấu; tham gia xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật cho hợp tác xã, xây dựng nông thôn mới; rèn luyện ý thức tổ chức kỷ luật, tích cực tham gia phê bình, tự phê bình, xây dựng sự đoàn kết trong Đảng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ tập thể của quần chúng; cải tiến sinh hoạt của chi bộ, của các đoàn thể quần chúng của hợp tác xã.

Cuối bước này, huyện ủy chúng tôi chỉ đạo các chi bộ, đảng bộ cơ sở tiến hành đại hội đảng bộ. Trong việc tổ chức đại hội lần này, chúng tôi hướng dẫn các tổ chức cơ sở đảng đưa phương hướng phấn đấu của đảng bộ xã và của chi bộ ra để quần chúng tham gia ý kiến; đồng thời, hướng dẫn quần chúng giới thiệu những đảng viên ưu tú để đại hội xem xét và bầu vào các đảng ủy xã và các chi ủy. Kết quả, các đồng chí được bầu vào đảng ủy, chi ủy đều là những đảng viên được quần chúng giới thiệu. So với năm 1967, cấp ủy mới lần này đã tăng thêm về mặt số đảng viên trẻ, nữ và đảng viên thuộc các dân tộc ít người: cán bộ trẻ tăng 17%, nữ tăng 46% và cán bộ thuộc các dân tộc ít người tăng 27%. Những đồng chí trúng cử lần này đều đồng chí đảng viên và quần chúng tín nhiệm hơn trước. Những đồng chí không trúng cử cũng thấy nhược điểm hoặc thiếu sót của mình. Sau khi bầu cử, không còn tình trạng bàn tán người này bị “ra rìa” hoặc cán bộ dân tộc kia bị “lép vế”, làm ảnh hưởng tới đoàn kết nội bộ như trước kia nữa. Qua việc giới thiệu của quần chúng, huyện ủy chúng tôi còn nắm được chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên ở cơ sở chắc hơn trước.

Cuối năm 1968 và đầu năm 1969, sau khi kết thúc đợt sinh hoạt chính trị “ba ôn, bốn kiểm, năm đảng”, đảng bộ huyện chúng tôi lại chuyển sang đợt sinh hoạt chính trị mới với chủ đề “một ôn, hai nhớ, ba xây”, nhằm tiếp tục giải quyết những vấn đề còn lại của bước trước trên các mặt tư tưởng, tổ chức và hành động, làm quán triệt và đẩy mạnh thực hiện nghị quyết của Đại hội đảng bộ huyện Đại Từ lần thứ 10 (1969). Trong đợt sinh hoạt này, mỗi cán bộ, đảng viên ôn lại xem mình đã thực hiện được lời thề, lời hứa khi vào Đảng chưa? Điều đó nhằm nâng cao tinh thần tự giác cách mạng của cán bộ, đảng viên, nhắc nhở từng người nắm vững bốn vấn đề cơ bản về nông nghiệp đã ghi trong nghị quyết của Đại hội đảng bộ huyện hay không. Tất cả những việc trên đều nhằm nhắc nhở

đảng viên phấn đấu thực hiện tốt “năm đặng” của bước trước, giúp cán bộ, đảng viên xây dựng và biến ý chí quyết chiến, quyết thắng trong sản xuất, củng cố hợp tác xã, đóng góp nhiều nhất cho sự nghiệp cách mạng chung của cả nước và cải thiện đời sống nhân dân; xây dựng tinh thần cách mạng tiến công triệt để, dám nghĩ, dám làm, đã nói là làm và làm bằng được; giúp cán bộ, đảng viên từ huyện đến cơ sở hiểu rõ và làm đúng chức năng, nhiệm vụ của từng bộ phận, từng công tác mà mình phụ trách, có tác phong đi sâu, đi sát cơ sở và quần chúng.

Cũng trong bước này, chúng tôi còn chỉ đạo và tổ chức cho cán bộ, đảng viên học tập về công tác “Ba quản, ba khoán” trong các hợp tác xã nông nghiệp, và một số hiểu biết thông thường về mặt kỹ thuật trồng lúa, nuôi lợn, nuôi trâu, làm phân bón ... Chúng tôi từng bước đưa toàn đảng bộ ngày càng đi sâu vào lãnh đạo, chỉ đạo tốt sản xuất nông nghiệp theo phương hướng mà Đại hội đảng bộ huyện đã đề ra.

Đợt học tập này cũng được tổ chức rộng rãi trong quần chúng với nội dung tương tự như trên và kết thúc vào cuối năm 1969.

Do đi sâu lãnh đạo, chỉ đạo quần chúng thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương và qua đó tăng cường công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức, nên phong trào quần chúng huyện chúng tôi đã tiến bộ tương đối toàn diện. Về nhiệm vụ chiến đấu và phục vụ chiến đấu, bốn năm qua, Đại Từ là một huyện được Quân khu tặng cơ luân lưu khá nhất và được Quốc hội tặng thưởng huân chương chiến công hạng ba. Về sản xuất, các mặt lúa, màu, chăn nuôi, cây công nghiệp và nghề rừng đều phát triển và năng suất được nâng cao dần. Năng suất lúa từ 36 tạ/hecta trong năm 1966 tăng lên 45 tạ/hecta trong năm 1968. Các hợp tác xã nông nghiệp tiếp tục được phát triển và củng cố: hai năm qua, số hộ nông dân lao động vào hợp tác xã từ 85,7% lên 95%; đồng thời, tiếp nhận gần một vạn đồng bào miền xuôi lên tham gia phát triển kinh tế ở Đại-từ; số hợp

tác xã bậc cao từ 10,3% tăng lên 70%; quy mô hợp tác xã bình quân từ 86 hộ tăng lên 136 hộ. Đất đai, ngoài số 5% dành cho xã viên phát triển kinh tế phụ gia đình, đều được các hợp tác xã thống nhất quản lý và kinh doanh. Các cơ sở vật chất và kỹ thuật như công trình thủy lợi, nhà chế biến phân, sân phơi, vườn ươm cây... được xây dựng và phát triển khá. Quyền làm chủ tập thể của xã viên trong sản xuất, phân phối bước đầu được coi trọng, v.v... Về xây dựng Đảng, so với năm 1966, số đảng bộ xã, chi bộ và đảng viên đạt “bốn tốt” trong năm 1968 đều tăng: số đảng bộ xã “bốn tốt” từ 16,6% tăng lên 30%, số chi bộ “bốn tốt” từ 22,1% tăng lên 26,8%, số đảng viên “bốn tốt” 29,7% tăng lên 34%, số đảng viên và chi bộ kém đã giảm nhiều. Đến nay, huyện chúng tôi không còn đảng bộ xã kém. Năm 1968, 25 đồng chí trong số 27 huyện ủy viên chúng tôi đã đạt tiêu chuẩn “bốn tốt”, còn hai đồng chí được xếp vào loại khá.

Qua thực hiện công tác, chúng tôi bước đầu rút ra được một vài kinh nghiệm.

Một là, để thường xuyên gắn chặt công tác xây dựng Đảng với thực hiện nhiệm vụ chính trị, trên cơ sở nhận thức đúng đắn vị trí có tính chất quyết định của công tác xây dựng Đảng đối với việc hoàn thành các nhiệm vụ chính trị, mỗi cấp ủy đảng, trong từng thời gian, đi đôi với việc đề ra các nhiệm vụ chính trị cụ thể của địa phương, cần chủ động đề ra yêu cầu, nội dung và biện pháp xây dựng Đảng một cách cụ thể.

Giữa nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng tự bản thân nó vốn đã có mối quan hệ rất chặt chẽ. Nhiệm vụ chính trị có được xác định đúng đắn thì công tác xây dựng Đảng mới có nội dung và mục tiêu đúng đắn. Nhiệm vụ chính trị có được thực hiện thắng lợi thì mới làm tốt được công tác xây dựng Đảng. Công tác xây dựng Đảng chính cũng là một nhiệm vụ chính trị trọng yếu của Đảng. Làm tốt công tác xây dựng Đảng là nhằm bảo đảm hoàn thành tốt nhất mọi nhiệm vụ chính trị trước mắt và

lâu dài của mỗi đảng bộ. Ngược lại, nếu không sẽ gây trở ngại cho việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị đó.

Trong từng thời gian, nếu cấp ủy chỉ quan tâm việc xác định nhiệm vụ chính trị(tuy bản thân việc này cũng là một nội dung quan trọng nhất của công tác xây dựng Đảng) mà không đề ra được nhiệm vụ xây dựng Đảng qua việc thực hiện nhiệm vụ chính trị đó, thì chính đó là một biểu hiện, một nguyên nhân trước hết làm cho công tác xây dựng Đảng tách rời nhiệm vụ chính trị.

Mấy năm qua, nhất là từ đợt động viên chính trị đầu năm 1968 đến nay, trong chương trình công tác của mình, chúng tôi luôn luôn đề rõ nội dung, yêu cầu, biện pháp về tư tưởng, tổ chức và hành động, và gắn chặt các mặt đó với nhau. Phần hành động nói đây là những nhiệm vụ chính trị cụ thể phải làm. Phần về tư tưởng, tổ chức và chỉ đạo chính là công tác xây dựng, củng cố các tổ chức cơ sở Đảng; rèn luyện, giáo dục cán bộ, đảng viên; phát động quần chúng; từng bước kiện toàn sự lãnh đạo và chỉ đạo thực hiện của huyện ủy... Chúng tôi thấy làm như vậy đã giúp cho toàn đảng bộ quán triệt được sự lãnh đạo và chỉ đạo thực hiện một cách toàn diện, làm cho nhiệm vụ chính trị cũng như công tác xây dựng Đảng đều đạt hiệu quả cao; khắc phục được tình trạng tách rời nhau trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng

Hai là, việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng phải thường xuyên, liên tục, đi từng bước từ thấp đến cao, làm cho công tác xây dựng Đảng luôn luôn chủ động bám sát và phục vụ tốt nhất việc hoàn thành mọi nhiệm vụ chính trị cụ thể của đảng bộ; đồng thời, xây dựng, củng cố các tổ chức của Đảng ngày càng vững mạnh, rèn luyện cán bộ, đảng viên ngày càng trưởng thành nhanh chóng về mọi mặt.

Đó là yêu cầu khách quan. Yêu cầu của nhiệm vụ chính trị cụ thể của mỗi đảng bộ luôn luôn thay đổi theo hướng đi lên; bao giờ cũng có nhiệm vụ

chính trị trước mắt và nhiệm vụ chính trị lâu dài. Để không bị lạc hậu so với nhiệm vụ chính trị; để phục vụ đắc lực các nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng cũng phải làm với tinh thần chủ động, liên tục, thường xuyên. Nhiệm vụ chính trị càng nặng nề thì càng phải đặt cao vị trí, yêu cầu của công tác xây dựng Đảng. Đây là một biểu hiện quan trọng của tinh thần cách mạng tiến công trong công tác xây dựng Đảng. Không làm như vậy sẽ dẫn tới tình hình là xây dựng Đảng theo lối bị động, chạy theo sau nhiệm vụ chính trị, là tách rời công tác xây dựng Đảng với nhiệm vụ chính trị.

Với nhận thức trên, thời gian qua, để gắn công tác xây dựng Đảng với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, chúng tôi đã chỉ đạo công tác xây dựng Đảng được tương đối chủ động, liên tục và thường xuyên. Nhờ đó, chúng tôi đã làm được nhiều việc về xây dựng Đảng so với thời gian trước kia. Có những việc trước đây chưa làm, hoặc làm chưa tốt, vừa qua chúng tôi đã làm có nền nếp, ngày càng đi sâu và nâng cao, đạt chất lượng khá. Ví dụ: trong việc vận động quần chúng tham gia xây dựng Đảng, chúng tôi đã tiến từ chỗ chỉ lấy ý kiến quần chúng phê bình từng cán bộ, đảng viên tới chỗ hướng dẫn, tổ chức quần chúng giới thiệu đảng viên ưu tú để bầu vào các chi ủy, đảng ủy. Hoặc tiếp sau việc cải tiến sinh hoạt của chi bộ, chúng tôi xác định rõ vị trí, chức năng, lề lối làm việc của từng tổ chức ở từng cấp, nhất là đi vào giải quyết đúng mối quan hệ giữa cấp ủy đảng và cơ quan chính quyền. Để phát động quần chúng thi đua sản xuất, chấp hành mọi chính sách của Đảng và Nhà nước, đồng thời qua đó xem xét lựa chọn người ưu tú để kết nạp vào Đảng, tìm hiểu sự tín nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên đối với quần chúng, đảng bộ chúng tôi đã mở rộng dân chủ, hướng dẫn quần chúng, sôi nổi “ bình công, báo công”, bình bầu lao động tiên tiến và chiến sĩ thi đua, v.v... Tất cả những việc làm trên đã góp phần nâng cao sức chiến đấu của các tổ chức đảng, thắt chặt mối

quan hệ giữa đảng viên và quần chúng, đẩy mạnh khí thế cách mạng của đảng viên và quần chúng trong huyện, hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ chính trị của mình.

Ba là, gắn liền với việc lãnh đạo và chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị, huyện ủy và mỗi huyện ủy viên phải cải tiến phương thức lãnh đạo, chỉ đạo và tác phong công tác; đồng thời, phấn đấu nâng cao trình độ hiểu biết của mình về đường lối chính sách của Đảng, về quản lý hợp tác xã và kỹ thuật sản xuất nông nghiệp, về công tác xây dựng, củng cố các tổ chức cơ sở đảng, công tác cán bộ và công tác vận động quần chúng. Đó chính là nội dung và yêu cầu phấn đấu trong quá trình vừa hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị, vừa làm tốt công tác tổ chức, xây dựng Đảng.

Phương thức lãnh đạo, chỉ đạo và tác phong công tác bao gồm nhiều vấn đề. Ở đây, chúng tôi chỉ nói vấn đề chính là phải đi sâu, đi sát, chỉ đạo cụ thể, tại chỗ, giúp đỡ thiết thực các tổ chức cơ sở. Muốn đề ra yêu cầu, nội dung, biện pháp và chỉ đạo tốt công tác xây dựng Đảng ở địa phương thì chẳng những phải nắm vững nhiệm vụ chính trị, nắm vững các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên, về xây dựng Đảng, mà còn phải nắm chắc được tình hình của đảng bộ trong từng thời gian.

Là cấp trên gần nhất của cơ sở, huyện ủy phải trực tiếp xây dựng, củng cố từng tổ chức cơ sở đảng. Do đó, huyện ủy lại càng phải trực tiếp nắm sau tình hình của từng đảng bộ xã, và cùng với đảng ủy xã nắm chắc tình hình từng chi bộ hợp tác xã. Công tác xây dựng Đảng thực chất là công tác đối với con người, muốn xây dựng Đảng được tốt phải đi đây vào từng cán bộ, đảng viên. Để làm tốt việc đó, huyện ủy phải đi sâu vào tìm hiểu cán bộ, đảng viên, nắm vững tình hình của các tổ chức cơ sở của đảng. Có làm được như vậy, huyện ủy và mỗi huyện ủy viên mới thấy mình phải làm gì, làm thế nào và giúp các tổ chức đảng ở địa phương thấy họ phải làm gì và làm thế nào để xây dựng đảng bộ trở thành đảng bộ “bốn tốt”,

phục vụ tốt nhất việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị. Có tinh thần hăng hái lẫn lộn ở cơ sở vẫn chưa đủ. Muốn thật sự gắn được công tác xây dựng Đảng với thực hiện nhiệm vụ chính trị, huyện ủy và mỗi huyện ủy viên phải hiểu biết sâu sắc nội dung của nhiệm vụ chính trị cũng như nội dung của công tác xây dựng Đảng.

Thực tiễn công tác của Huyện ủy chúng tôi chứng minh rất rõ là: việc cải tiến phương thức lãnh đạo, chỉ đạo và tác phong công tác, đồng thời bồi dưỡng những hiểu biết về đường lối, chính sách của Đảng, về nghiệp vụ quản lý hợp tác xã và kỹ thuật nông nghiệp, về công tác xây dựng Đảng cho cán bộ, đảng viên, trước hết là các huyện ủy viên và cán bộ chủ chốt của cơ sở, đã có tác dụng quan trọng trong việc gắn công tác xây dựng Đảng với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị.

Chúng tôi đã cải tiến nội dung và phương pháp chỉ đạo điếm, xây dựng và nhân các điển hình tiên tiến. Khác với trước đây, nội quy chỉ đạo điếm không phải chỉ bó hẹp về mặt "thâm canh" trong sản xuất nông nghiệp, mà làm cả các mặt công tác tư tưởng, tổ chức, xây dựng Đảng. Chúng tôi kiểm tra chỉ đạo điếm theo từng vùng sản xuất, từng loại cơ sở khác nhau, đồng thời thật sự đúc rút và phổ biến kinh nghiệm của điếm, vận động tất cả các cơ sở áp dụng những kinh nghiệm đó. Được huyện ủy phân công, các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của huyện đã tích cực đi sâu vào chỉ đạo điếm, chịu khó suy nghĩ, tìm tòi kinh nghiệm hay để giúp đỡ các đồng chí khác trong huyện ủy và hướng dẫn, chỉ đạo các cơ sở thực hiện. Tất cả các huyện ủy viên đều được giao nhiệm vụ giúp đỡ xã. Các huyện ủy viên phụ trách ngành phải phấn đấu thực hiện "ngành giỏi, xã hay"

Đối với bất cứ một nhiệm vụ chính trị cụ thể, hoặc công tác xây dựng Đảng cụ thể nào, trước khi đưa ra thực hiện trong đảng bộ, tập thể Huyện ủy chúng tôi để cùng nhau bàn bạc kỹ lưỡng và thật sự nhất trí về một vấn đề nào đó, Huyện ủy chúng tôi giao cho các đồng chí lãnh đạo chủ

chốt chỉ đạo riêng việc đó, và tập thể Huyện ủy sẽ căn cứ vào kinh nghiệm thực tế ở đó để bàn lại cho nhất trí, rồi mới quyết định và đưa ra thực hiện trong toàn đảng bộ. Đối với những vấn đề mới và khó(nhu tổ chức cho cán bộ, đảng viên học năm bài cơ bản về đường lối, chính sách của Đảng, về nhiệm vụ của tổ chức cơ sở đảng và nhiệm vụ của đảng viên, vv...), chúng tôi tổ chức cho tất cả huyện ủy viên nghiên cứu kỹ trước, cùng nhau bàn và trao đổi kinh nghiệm, rồi mới chỉ đạo cơ sở thực hiện hoặc trực tiếp giảng cho cán bộ, đảng viên.

Trong khi chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ ở cơ sở, chúng tôi chú trọng bồi dưỡng cán bộ cơ sở, trước hết là các đồng chí chủ chốt, giúp các đồng chí đó nắm vững chủ trương, nghị quyết của cấp trên và chủ động tổ chức thực hiện, cố gắng khắc phục tình trạng huyện ủy viên làm thay cán bộ cơ sở, để cho cán bộ, đảng viên ở cơ sở ý lại vào huyện.

Những biện pháp trên đây đã giúp các huyện ủy viên nâng cao ý thức, nhiệt tình và hiểu biết về công tác xây dựng Đảng, và chính vì vậy, chúng tôi đã huy động được cả tập thể huyện ủy cùng chăm lo làm tốt công tác xây dựng Đảng.